|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **HẢI HẬU** | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2022 - 2023**  Môn: Ngữ văn 9  (Thời gian làm bài: 120 phút.)  *Đề gồm 02 trang* |

**Phần I. Tiếng Việt (2,0 điểm)**

*Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**Câu 1***.* Câu ca dao sau liên quan đến phương châm hội thoại nào?

*Hoa thơm ai nỡ bỏ rơi,*

*Người khôn ai nỡ nặng lời làm chi.*

A. Phương châm quan hệ;                            B. Phương châm về chất;

C. Phương châm cách thức;                          D. Phương châm lịch sự.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |

**Câu 2**. Tìm câu văn có nghĩa hàm ý trong đoạn hội thoại sau:

*“- Anh nói nữa đi. - Ông giục.*

*- Báo cáo hết! - Người con trai vụt trở lại giọng vui vẻ. - Năm phút nữa là mười. Còn hai mươi phút thôi. Bác và cô vào trong nhà. Chè đã ngấm rồi đấy.”* (Nguyễn Thành Long)

|  |  |
| --- | --- |
| A. Anh nói nữa đi. | B. Năm phút nữa là mười. |
| C. Còn hai mươi phút thôi. | D. Chè đã ngấm rồi đấy. |

**Câu 3.** Các câu trong đoạn văn sau đây liên kết với nhau bằng những phép liên kết nào?

*“Trăng là cái liềm vàng giữa đồng sao. Trăng là cái đĩa bạc trên tấm thảm nhung da trời.”* (Nam Cao)

|  |  |
| --- | --- |
| A. Phép thế, phép trái nghĩa. | B. Phép nối, phép liên tưởng. |
| C. Phép lặp, phép nối. | D. Phép liên tưởng, phép lặp. |
|  |  |
|  |  |

**Câu 4.** Phần in đậm trong câu văn sau là thành phần biệt lập gì?

Trong khu vườn, ngàn hoa đua sắc thắm báo hiệu mùa xuân đang cận kề: **Hoa hồng, hoa đào, hoa mai, hoa lan...**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thành phần tình thái; | B. Thành phần cảm thán; |
| C. Thành phần phụ chú; | D. Thành phần gọi - đáp. |

**Câu 5.** Các biện pháp tu từ nào được sử dụng trong hai câu thơ: *“Ta làm con chim hót/ Ta làm một cành hoa”* (Thanh Hải)?

A. Liệt kê, nhân hóa. B. Nói quá, so sánh.

C. Điệp ngữ, hoán dụ. D. Điệp ngữ, ẩn dụ.

**Câu 6.** Câu nào **không chứa** thành phần khởi ngữ?

A. Còn anh, anh không ghìm nổi xúc động. (Nguyễn Quang Sáng)

B. Làm khí tượng, ở được cao thế mới là lí tưởng chứ. (Nguyễn Thành Long*)*

C. Tinh mơ sáng hôm sau, tôi về tới cổng làng. (Lỗ Tấn)

D. Ông thì ông muốn lặng đi như thế, nhưng mụ chủ nhà có để cho ông yên đâu. (Kim Lân)

**Câu 7**. Điểm giống nhau giữa khởi ngữ và trạng ngữ:

A. Đều là thành phần chính của câu. B. Đều là thành phần biệt lập.

C. Đều là thành phần phụ của câu. D. Đều không phải là thành phần câu.

**Câu 8.** Câu nghi vấn trong đoạn thơ: *“Tu hú ơi! Chẳng đến ở cùng bà/ Kêu chi hoài trên những cánh đồng xa?”* (Bằng Việt) được dùng với mục đích gì?

A. Để bày tỏ ý nghi vấn. B. Bộc lộ cảm xúc.

C. Trình bày một sự việc. D. Thể hiện sự cầu khiến.

**Phần II. Đọc - hiểu (2,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

Đừng bao giờ đánh giá bản thân mình bằng cách so sánh với người khác, đơn giản là bởi vì ta khác họ, và vì mỗi chúng ta đều có nét đặc biệt riêng mà không người nào khác có được.

Đừng đặt mục tiêu vào những gì người khác cho là quan trọng. Chỉ có bạn mới hiểu và có quyền quyết định điều gì là tốt cho mình.

Đừng từ chối những gì trái tim bạn đang mong mỏi. Hãy cố nắm bắt lấy nó, vì chính bạn là người hiểu rằng, nếu không có điều đó, cuộc đời bạn sẽ trở nên vô nghĩa.

Đừng để cuộc đời bạn trượt dài qua thời gian khi bạn chìm đắm trong quá khứ hay mơ màng nghĩ về tương lai. Hãy sống trọn mỗi ngày ở hiện tại để không bao giờ phải hối tiếc nếu đó là ngày cuối cùng ta còn được sống trên đời.

Đừng bao giờ đầu hàng. Không có gì thực sự chấm dứt cho đến khi bạn ngừng cố gắng.

Đừng e ngại thừa nhận bản thân mình chưa hoàn hảo, vì chính những điều chưa hoàn hảo đó mới làm con người gần gũi nhau hơn.

Đừng e ngại hay run sợ khi đối đầu với khó khăn, đó là cơ hội để ta rèn luyện mình trên con đường dẫn tới thành công.

(...) Cuộc sống không phải cuộc đua, mà là một chuyến hành trình - cho ta tận hưởng từng bước một chứ không phải nhắm mắt cúi đầu lao về phía trước.

*(Hạt giống tâm hồn - Những câu chuyện cuộc sống, NXB Tổng hợp TP.HCM - Thanh Giang theo Some Important Don’t)*

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** *(0,25 điểm)* Theo tác giả, lí do “*Đừng e ngại hay run sợ khi đối đầu với khó khăn”* là gì?

**Câu 2.** *(1,0 điểm)* Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ *“Đừng”* được sử dụng trong văn bản.

**Câu 3.** *(0,75 điểm)* Em có đồng tình với quan điểm: “*Cuộc sống không phải cuộc đua, mà là một chuyến hành trình”* không? Vì sao?

**Phần III. Làm văn (6,0 điểm)**

**Câu 1.** *(1,5 điểm)*Từ nội dung của văn bản phần Đọc - hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 10-12 câu) trình bày suy nghĩ của em về*sự cần thiết của* *sống có bản lĩnh.*

**Câu 2.** *(4,5 điểm).*

Nhận xét về “*Chuyện người con gái Nam Xương*” của Nguyễn Dữ, có ý kiến cho rằng: “*Truyện không chỉ ca ngợi vẻ đẹp tâm hồn đáng quý của người phụ nữ mà còn thể hiện niềm thương cảm trước số phận đầy bi kịch của họ dưới chế độ phong kiến nhiều bất công, ngang trái*”.

Hãy phân tích nhân vật Vũ Nương trong “*Chuyện người con gái Nam Xương*” (Nguyễn Dữ) để làm sáng tỏ ý kiến trên.

**----------HẾT-----------**

Họ tên thí sinh:………………………………Số báo danh:………………………….....

Chữ kí, họ tên giám thị 1:……………………Chữ kí, họ tên giám thị 2………………..

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  HUYỆN HẢI HẬU     |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | **HƯỚNG DẪN CHẤM KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ 2**  Năm học 2022 - 2023  **MÔN: NGỮ VĂN 9**  *Thời gian làm bài:120 phút* |

**Phần I. Tiếng Việt: ( 2,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | D | D | D | C | D | C | C | B |

**Lưu ý:**

*- Mỗi câu trả lời đúng cho 0,25 điểm*

*- Trả lời sai hoặc có nhiều hơn 1 đáp án hoặc không trả lời: 0,0 điểm*

**Phần II: Đọc – hiểu văn bản. (2,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **ĐỌC HIỂU** | | **2,0** |
| **1** | Theo tác giả, lí do đừng e ngại hay run sợ khi đối đầu với khó khăn vì:  - Đó là cơ hội để ta rèn luyện mình trên con đường dẫn tới thành công.  *\* Cách cho điểm:*  *- HS trả lời hợp lí như yêu cầu cho 0,25 điểm*  *- Trả lời sai hoặc không trả lời thì không cho điểm* | 0,25 |
| **2** | - Tạo cách diễn đạt sinh động, thuyết phục, giàu cảm xúc và có sự liên kết câu chặt chẽ trong văn bản.  - Nhấn mạnh vào những điều con người cần tránh để được sống là chính mình, để hoàn thiện bản thân tốt hơn.  - Giúp mọi người nhận ra bài học về cách sống: Không ngừng cố gắng rèn luyện...  - Khuyên nhủ con người luôn lắng nghe, thấu hiểu và có hành động đúng đắn.  *\* Cách cho điểm:*  *- HS trả lời hợp lí như yêu cầu mỗi ý cho 0,25 điểm*  *- Trả lời sai hoặc không trả lời thì không cho điểm* | 1,0 |
| **3** | - HS nêu được quan điểm đồng tình/ không đồng tình/ không hoàn toàn đồng tình  - Có sự lí giải hợp lí cho quan điểm của mình  *Chấp nhận những cách lí giải khác nhau, miễn là hợp lí và thuyết phục. Dưới đây là một gợi ý:*  - Nếu đồng tình, học sinh có thể lí giải:  + Trong cuộc sống có nhiều điều không thể vội vàng mà đạt được. Nếu biến cuộc sống thành một cuộc đua ta sẽ bỏ lỡ nhiều cơ hội vì chưa kịp nhận ra nó, dễ đánh mất nhiều điều tốt đẹp.  + Cuộc sống là một hành trình, ta chậm rãi bước đi với niềm tin, hi vọng và nỗ lực, ta sẽ cảm nhận được tất cả điều tốt đẹp của nó. Lòng kiên trì trên con đường dài sẽ giúp ta thành công ...  - Nếu không đồng tình có thể lí giải:  + Nếu không đua với thời gian, không sống nhanh ta sẽ bỏ lỡ nhiều cơ hội vì cơ hội chỉ đến một lần.  + Có những điều tốt đẹp nhưng chỉ thoáng qua nên ta phải nhanh để tận hưởng ...  - Nếu đồng tình một phần có thể kết hợp hai cách lí giải trên.  *Cách cho điểm lí giải:*  *+ HS lí giải từ 2 lí lẽ trở lên phù hợp với quan điểm, sâu sắc, thuyết phục cho 0,5 điểm.*  *+ HS lí giải được 1 lí lẽ phù hợp với quan điểm, thuyết phục cho 0,25 điểm.*  *+ HS lí giải chung chung hoặc không lí giải hoặc lí giải sai không tương ứng với quan điểm cho 0,0 điểm.* | 0,25  0,5 |

**Phần III: Làm văn. (6,0 điểm)**

**Câu 1:** Từ nội dung của văn bản phần Đọc - hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 10-12 câu) trình bày suy nghĩ của em về*sự cần thiết của* *sống có bản lĩnh.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1**  **(1,5 điểm)** | Từ nội dung của văn bản phần Đọc - hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 10-12 câu) trình bày suy nghĩ của em về*sự cần thiết của* *sống có bản lĩnh.* |  |
| a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng đoạn văn NLXH (từ 10-12 câu)  *Lưu ý: Không đảm bảo 1 trong 2 yêu cầu (hình thức hoặc dung lượng) thì không cho điểm.* | 0,25 |
| b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: *sự cần thiết của* *sống có bản lĩnh.* | 0,25 |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận: vận dụng tốt thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.  Dưới đây là gợi ý một hướng triển khai:  \* Sự cần thiết của sống có bản lĩnh.  - Sống có bản lĩnh giúp ta có được niềm tin vào khả năng của chính mình, nghĩ được, làm được; tự tin, khẳng định được bản thân trong các lĩnh vực và mối quan hệ xã hội.  - Giúp ta tránh được những thói hư tật xấu, kiên định trước những cám dỗ tầm thường, giữ được nhân cách cao đẹp trong mọi hoàn cảnh để trở thành người có ích, cống hiến sức lực trí tuệ của mình cho cộng đồng, mang lại cho người thân, mọi người xung quanh niềm tin tưởng. - Tạo động lực để ta biết đối mặt với mọi khó khăn, thử thách, biết giải quyết vấn đề một cách bình tĩnh, thông minh để vươn tới thành công chứ không phải dấn thân một cách liều lĩnh.  - ...  \* HS lấy dẫn chứng: ....  **Cách cho điểm:**  - Mức 1,0 điểm: Hiểu vấn đề, lập luận chặt chẽ, kết hợp lí lẽ và dẫn chứng thuyết phục.  - Mức 0,75 điểm: Hiểu vấn đề, biết cách lập luận, kết hợp lí lẽ và dẫn chứng, diễn đạt được ý.  - Mức 0,5 điểm: Nhận diện được vấn đề; lập luận chưa rõ; viết chung chung ...  - Mức 0,25 điểm: Chưa hiểu rõ vấn đề; viết sơ sài, chưa biết triển khai lập luận.  - Điểm 0: Không làm bài hoặc lạc đề.  *\* Lưu ý:*  *- Nếu học sinh không có dẫn chứng trừ 0,25 điểm*  *- Nếu học sinh làm đầy đủ các bước theo kiểu bài văn NLXH thu nhỏ cho tối đa 0,5 điểm*  *- Nếu học sinh có thêm giải thích, bài học vẫn cho điểm tối đa.* | 1,0 |

**Câu 2: Nhận xét về “*Chuyện người con gái Nam Xương*” của Nguyễn Dữ, có ý kiến cho rằng: “*Truyện không chỉ ca ngợi vẻ đẹp tâm hồn đáng quý của người phụ nữ mà còn thể hiện niềm thương cảm trước số phận đầy bi kịch của họ dưới chế độ phong kiến nhiều bất công, ngang trái*”.**

**Hãy phân tích nhân vật Vũ Nương trong “*Chuyện người con gái Nam Xương*” (Nguyễn Dữ) để làm sáng tỏ ý kiến trên**.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **2**  **(4,5 điểm)** | **\* Yêu cầu chung:** HS biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về ý kiến văn học. Diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. |  |
| **\* Yêu cầu cụ thể:**  a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: mở bài  (đưa dẫn ý kiến cần nghị luận), thân bài (giải thích ý kiến và phân tích nhân vật làm sáng tỏ ý kiến), kết bài (khái quát được vấn đề nghị luận và nêu ấn tượng sâu đậm về tác phẩm). | **- Mức 0,25 điểm:** Đảm bảo như yêu cầu  **- Mức 0,0 điểm:** Không có mở bài hoặc kết bài hoặc phần thân bài chỉ có một đoạn |
| *b.* Triển khai vấn đề nghị luận: HS vận dụng hợp lí kiến thức văn học và các thao tác lập luận để triển khai và đánh giá vấn đề nghị luận. Sau đây là một gợi ý: |  |
|  | **1. Mở bài: (0,25 điểm)**  ***-*** Giới thiệu tác giả Nguyễn Dữ;  - Giới thiệu tác phẩm “*Chuyện người con gái Nam Xương”*;  - Trích dẫn ý kiến, giới thiệu nhân vật Vũ Nương.  **2. Thân bài: (3,5 điểm)**  **a. Giải thích: (0,5 điểm)**  - Vẻ đẹp tâm hồn đáng quý của người phụ nữ (ở đây là Vũ Nương), đó là: Nết na đức hạnh, hiếu thảo với cha mẹ, thủy chung với chồng, giàu lòng vị tha.  - Niềm cảm thương: Sự thấu hiểu, đồng cảm và thương xót của tác giả dành cho Vũ Nương.  - Số phận đầy bi kịch (của Vũ Nương): Số phận đau khổ, bị hiểu lầm, bị hành hạ, phải chịu cái chết oan khuất.  -> Ý kiến đã khái quát giá trị nội dung cơ bản của *Chuyện người con gái Nam Xương* (Nguyễn Dữ): Qua vẻ đẹp tâm hồn và cuộc đời đau khổ, oan trái của Vũ Nương, tác giả thể hiện tinh thần nhân đạo đối với hình ảnh người phụ nữ trong XH phong kiến.  **b. Phân tích nhân vật Vũ Nương để làm sáng tỏ ý kiến: (2,5 điểm)**  ***\* Trước hết, qua nhân vật Vũ Nương, truyện ca ngợi vẻ đẹp tâm hồn đáng quý của người phụ nữ:* (1,25 điểm)**  - Vũ Nương là người phụ nữ có tư dung tốt đẹp: Nàng vốn xinh đẹp, nết na được Trương Sinh con nhà hào phú lấy về làm vợ; về làm vợ nàng luôn giữ gìn khuôn phép để vợ chồng không xảy ra bất hoà; ...  - Vũ Nương là người vợ thuỷ chung: Phân tích hình ảnh Vũ Nương khi xa chồng (luôn giữ gìn tiết hạnh, nhớ mong chồng khắc khoải ...); nàng chỉ bóng mình trên tường mà nói là “ Cha Đản” để vơi đi nỗi nhớ chồng ...  - Nàng là người con hiếu thảo: Phân tích hình ảnh Vũ Nương khi chăm sóc mẹ chồng tận tình khi đau ốm, thái độ lúc nào cũng ân cần, dịu dàng, khi mẹ chồng mất *hết lời thương xót*, *việc ma chay tế lễ, lo liệu như đối với cha mẹ đẻ mình*; ...  - Nàng giàu lòng vị tha: Phân tích hình ảnh Vũ Nương khi bị Trương Sinh nghi oan đến bước đường cùng phải tìm đến cái chết, nhưng nàng không hề oán trách hận thù. Khi gặp Phan Lang nàng vẫn nhớ về chồng con, vẫn muốn gặp mặt. Trương Sinh lập đàn giải oan nàng vẫn hiện về nói lời đa tạ tình chàng ...  => Truyện đã thể hiện sâu sắc sự trân trọng, ngợi ca vẻ đẹp tâm hồn, tâm đức vẹn toàn của người phụ nữ.  ***\* Truyện thể hiện niềm thương cảm trước số phận đầy bi kịch của người phụ nữ dưới chế độ phong kiến nhiều bất công, ngang trái qua nhân vật Vũ Nương. (1,0 điểm)***  - Nàng chịu một cuộc hôn nhân không có tình yêu: Nàng đẹp người đẹp nết, nhưng con nhà nghèo khó được Trương Sinh con nhà giàu, không có học lấy làm vợ. Trương tính đa nghi, *đối với vợ phòng ngừa quá sức*.  - Vũ Nương phải lo toan gánh nặng gia đình, chịu nhiều đau khổ khi chồng đi lính: Nàng phải sống những ngày tháng vất vả, chờ chồng đằng đẵng, một mình chăm mẹ già, con dại.  - Vũ Nương bị nghi oan và đối xử tệ bạc: Khi Trương Sinh đi lính trở về nghe lời con trẻ mà sinh ra nghi ngờ đối xử tàn nhẫn, chửi mắng, đánh đập, đuổi ra khỏi nhà mặc cho hàng xóm khuyên can...  - Vũ Nương còn phải chịu cái chết oan uổng: Khi bị nghi oan thanh minh không được để chứng minh cho danh tiết của mình nàng đành phải tự vẫn ở sông Hoàng Giang.  => Truyện đã thể hiện sâu sắc niềm thương cảm số phận khổ đau của người phụ nữ.  *Lưu ý: Cần lựa chọn chi tiết truyện phù hợp để phân tích làm sáng rõ vẻ đẹp tâm hồn và số phận của Vũ Nương*. *Có sự kết hợp dẫn chứng trực tiếp và gián tiếp.*  **c. Đánh giá:(0,75 điểm)**  - Đánh giá về ý kiến: Khẳng định lại ý kiến là đúng.  - Đánh giá về tác phẩm:  + Xây dựng tình huống truyện kịch tính, chi tiết độc đáo, bất ngờ, miêu tả nhân vật, kết hợp giữa yếu tố hiện thực và kì ảo, giữa tự sự với trữ tình.  + Xây dựng thành công nhân vật Vũ Nương - một người phụ nữ xinh đẹp, đức hạnh nhưng bạc mệnh. Qua nhân vật Vũ Nương ta thấy được niềm trân trọng của tác giả trước vẻ đẹp tâm hồn đáng quý của người phụ nữ mà còn thể hiện niềm thương cảm trước số phận bất hạnh của người phụ nữ trong xã hội xưa.  - Liên hệ, so sánh với các tác phẩm cùng đề tài...  **3. Kết bài (0,25 điểm)**  - Khẳng định lại vấn đề nghị luận.  - Bộc lộ cảm xúc của cá nhân. | - **Mức 3,25 – 4,0** điểm: Đáp ứng tốt các yêu cầu trên, có kỹ năng giải thích tốt, phân tích có định hướng, có chiều sâu. Cách triển khai ý rõ ràng, có sức thuyết phục..  - **Mức 2,25 - 3,0** điểm: Đáp ứng **cơ bản** các yêu cầu trên, đã có kỹ năng giải thích, phân tích có định hướng. Cách triển khai ý tương đối rõ ràng, có sức thuyết .  - **Mức 1,5 - 2,0** điểm: Chưa đáp ứng các yêu cầu trên, giải thích chung chung, phân tích theo định hướng nhưng cách triển khai ý chưa rõ ràng, 1 số ý sơ sài.  - **Mức 0,75 - 1,25** điểm: Chưa đáp ứng yêu cầu, phân tích không theo định hướng, thiếu ý, phân tích nhiều ý sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt.  - **Mức 0,25 – 0,5** điểm: Chưa hiểu yêu cầu, thiếu nhiều ý, triển khai không rõ ràng, chung chung, chủ yếu kể lại chuyện, mắc nhiều lỗi diễn đạt.  - **Mức 0,0** điểm: lạc đề hoặc sai hoàn toàn, không làm . |
|  | **c. Sáng tạo, chính tả, đặt câu:**(**0,25 điểm)** | **- Mức 0,25 điểm**: Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  **- Mức 0,0 điểm**: Không sáng tạo trong cách diễn đạt. Mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. |

**Lưu ý:**

**-** *Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm, đảmbảo đánh giá đúng trình độ của học sinh. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo, có khả năng phân tích tốt.*

*- Điểm toàn bài là điểm cộng đến 0,25 điểm, không làm tròn.*